

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2018/HSST

Ngày: 17/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Văn K

- *Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Trần Văn L

2. Ông: Nguyễn Tất Q

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị H – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên tòa:* Ông Bùi Nguyên N – Kiểm sát viên VKSND huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Ngày 17/10/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, Tòa án nhân dân huyện Đô Lương mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2018/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Văn L, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1982. Tên gọi khác: Không.

Nơi cư trú: Xóm 12, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Thiên chúa giáo

Trình độ học vấn: 05/12. Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Con ông: Trần Văn Th và bà Trần Thị H

Anh chị em ruột: 08 người, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình

Vợ: Trần Thị H

Con: 02 con, lớn 04 tuổi, nhỏ 02 tuổi.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/6/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:**

+. Ông Phan Văn H, sinh ngày 01/7/1958

Địa chỉ: Xóm 12, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+. Bà: Nguyễn Thị B, sinh năm 1968. Có mặt

Địa chỉ: Xóm 12, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

- Người làm chứng:

+. Ông: Nguyễn Hữu T, sinh năm 1954. Vắng mặt

Địa chỉ: Xóm 12, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

+. Ông: Trần Văn Th, sinh năm 1957. Có mặt

Địa chỉ: Xóm 12, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 26 tháng 01 năm 2018, trước khu vực nhà ở của Trần Văn L tại xóm 12, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, trong lúc đang dùng bàn vét để khơi thông cống nước, Trần Văn L thấy bố mình là ông Trần Văn Th có xô xát với ông Phan Văn H là xóm trưởng xóm 12, xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, thấy ông H dùng tay đấm ông Th vào má nên Trần Văn L đã dùng cào vét trở đầu cán đánh ông H một cái vào đỉnh đầu bên phải của ông H gây thương tích.

Tại cơ quan điều tra, Trần Văn L khai nhận, khoảng 07 giờ 30 phút ngày 26 tháng 01 năm 2018, Trần Văn L đang ở nhà thì ông Phan Văn H – xóm trưởng đến thu tiền dôn điền, đổi thửa theo chủ trương của xóm đã thông qua là 250.000 đồng. Trần Văn L đã đưa cho ông H một tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, do không có tiền phụ nên ông H quay về nhà lấy tiền để phụ cho Trần Văn L. Trong lúc chờ ông H về nhà lấy tiền phụ thì Trần Văn L đi ra cổng thấy cống thoát nước của xóm chảy qua cổng nhà mình bị tắc, cùng lúc này L thấy bà Nguyễn Thị B là người cùng xóm đi qua có vác theo một chiếc bàn vét nên L đã mượn bàn vét của bà B để vét khơi thông mương nước. Khi L đang vét mương thì ông H đến trả lại cho L 250.000 đồng. Cùng lúc này có ông Trần Văn B – người cùng xóm đi qua gặp ông H nên ông B đã cãi nhau với ông H về việc phân chia đất dôn điền, đổi thửa không công bằng. Khi ông B, ông H đang cãi nhau thì ông Trần Văn Th (bố Trần Văn L) đi về thấy ông H và ông B cãi nhau nên đã vào can ngăn, sau khi ông Th can ngăn, ông B bỏ đi. Khi ông B bỏ đi, ông Th tiếp tục có thắc mắc và mâu thuẫn với ông H trong việc phân chia đất đai dôn điền, đổi thửa dẫn đến hai bên xô xát với nhau, ông H đã đấm ông

Th một cái vào má. Trần Văn L đang vết mương thấy bố mình bị đánh nên đã cầm bàn vết, trở đầu cán chạy lại đánh một cái vào đầu ông H rồi bỏ vào nhà. Ông H được mọi người đưa vào Trạm y tế xã Trù Sơn sơ cứu, sau đó chuyển Bệnh viện đa khoa huyện Đô Lương điều trị.

Tại bản giám định pháp y về thương tích số 58/TTPY ngày 01/03/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Nghệ An kết luận về thương tích của ông Phan Văn H: Tồn hại sức khỏe do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là 1% (Một phần trăm)

Tại bản cáo trạng số 57/CT - VKS ngày 07/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Trần Văn L về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ quyền công tố và luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 BLHS xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

- Dân sự: Tách ra giải quyết trong vụ án dân sự khác khi đương sự có yêu cầu do người bị hại chưa xuất trình được tài liệu, chứng cứ chứng minh yêu cầu bồi thường dân sự.

- Vật chứng:

- + Trả lại cho bà Nguyễn Thị B 01 chiếc bàn vết dài 1,65m, đường kính 03 cm, lưới rộng 12 cm, dài 32 cm (Đã qua sử dụng) theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 8 năm 2018;

- + Tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng của Trần Văn L đã nộp theo giấy nộp tiền vào tài khoản 3949.0.1053629.00000 tại kho bạc nhà nước huyện Đô Lương để đảm bảo việc bồi thường dân sự cho ông Phan Văn H

Bị cáo Trần Văn L nhận tội và đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi,

nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ cho ông Phan Văn H. Phiên tòa ngày 25/9/2018 đã phải hoãn vì ông Phan Văn H vắng mặt không có lý do. Sau khi nhận được quyết định mở phiên tòa vào ngày 17/10/2018 ông Phan Văn H có đơn đề nghị hoãn phiên tòa với lý do “Để đi điều trị bệnh đau đầu sau một thời gian tôi xin trở lại để tiếp tục vụ án” nhưng không có giấy tờ, chứng cứ, tài liệu gì chứng minh. Do đó không có căn cứ để chấp nhận việc hoãn phiên tòa theo đề nghị của ông H. Căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt ông Phan Văn H.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở để kết luận:

Trong lúc đang nạo vét mương nước trước cửa gia đình nhà mình, Trần Văn L thấy bố mình là ông Trần Văn Th và ông Phan Văn H – xóm trưởng cải vã, xô xát nhau, ông H đã dùng tay nắm vào má ông Th nên Trần Văn L đã dùng bàn vét trở đầu cán chạy lại đánh vào vùng đỉnh đầu bên phải ông H gây thương tích với tỷ lệ tổn hại sức khỏe do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là 1% (Một phần trăm).

Hành vi dùng bàn cào vét trở đầu cán cố ý đánh vào vùng đỉnh đầu bên phải ông Phan Văn H nhằm gây thương tích của Trần Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”. Do bị cáo dùng cán bàn cào vét là hung khí nguy hiểm, hậu quả làm ông Phan Văn H bị tổn hại sức khỏe là 1% nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố bị cáo về tội gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét tính chất vụ án: Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cách thức thực hiện hành vi ngang nhiên, coi thường pháp luật đã xâm phạm đến trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm sức khỏe, tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ. Chỉ vì nóng giận, bức xúc trước hành vi dùng tay đánh vào má bố mình của ông Phan Văn H mà bị cáo đã dùng cán cào vét đánh vào đầu ông H gây thương tích. Vì vậy,

việc điều tra, truy tố và đưa bị cáo ra xét xử kịp thời là hết sức cần thiết có tác dụng giáo dục và ngăn ngừa chung đối với tình trạng giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực, cố ý gây thương tích cho người khác trên địa bàn. Tuy nhiên trong vụ án này, bị cáo phạm tội có tính chất bột phát, xuất phát từ hành vi xử sự không phù hợp của ông Phan Văn H với ông Trần Văn Th dẫn đến việc xô xát xảy ra và bị cáo đã gây thương tích cho người bị hại.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo:

Tại thời điểm phạm tội bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào nhưng có 03 tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra, xét xử bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Sau khi gây ra thương tích cho người bị hại bị cáo đã tự nguyện nộp 5.000.000đồng để bồi thường dân sự cho người bị hại. Các tình tiết giảm nhẹ này quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo do phạm tội trong trường hợp tinh thần bị kích động. Xét thấy, khi mâu thuẫn, xô xát giữa ông H và ông Th xảy ra, bản thân bị cáo hoàn toàn làm chủ được nhận thức, khả năng điều khiển hành vi của mình và có thể lựa chọn một hành vi xử sự phù hợp hơn nhưng bị cáo lại dùng cán bàn vét đánh vào đầu ông H gây thương tích. Vì vậy, không đủ cơ sở để áp dụng khoản 2 Điều 51 BLHS khi lượng hình đối với bị cáo. Tuy nhiên, xét tổng thể vụ án, căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân bị cáo tốt, không có tiền án tiền sự, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương với mức hình phạt từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ cũng đủ răn đe, giáo dục thành công dân có ích cho xã hội và phù hợp với nguyên tắc xử lý người phạm tội quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 BLHS.

- **Về khấu trừ thu nhập:** Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 BLHS, người phạm tội còn bị khấu trừ một phần thu nhập để sung quỹ nhà nước. Do bị cáo nghề nghiệp chính là làm ruộng, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản gì có giá trị nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

- **Về dân sự:** Quá trình điều tra, truy tố người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường dân sự với tổng số tiền 17.000.000 đồng. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần tạo điều kiện để các bên gặp gỡ, giải quyết vấn đề bồi thường dân sự trong vụ án nhưng không thành. Tại buổi làm việc ngày 16/8/2018 người

bị hại cam kết sẽ cung cấp toàn bộ hồ sơ, hóa đơn, tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu bồi thường dân sự của mình là có căn cứ và hợp pháp vào 09 giờ 00 phút ngày 20 tháng 8 năm 2018 nhưng người bị hại không thực hiện. Tại phiên tòa hôm nay người bị hại vắng mặt và cũng không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho yêu cầu của mình nên cần tách yêu cầu bồi thường dân sự ra giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi người bị hại có yêu cầu theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về xử lý vật chứng:

+ Chiếc cào vét mà Trần Văn L dùng gây thương tích cho ông Phan Văn H thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị B cho Trần Văn L mượn để vét mương. Tại phiên tòa bà B cũng có nguyện vọng được nhận lại nên cần trả lại cho bà Nguyễn Thị B 01 chiếc bàn vét dài 1,65m, đường kính 03 cm, lưỡi rộng 12 cm, dài 32 cm (Đã qua sử dụng) theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 8 năm 2018;

+. Đối với số tiền 5.000.000 đồng của Trần Văn L tạm nộp để bồi thường dân sự cho ông Phan Văn H, do vấn đề dân sự không giải quyết trong vụ án này nên cần tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản 3949.0.1053629.00000 tại kho bạc nhà nước huyện Đô Lương để đảm bảo việc bồi thường dân sự cho ông Phan Văn H

- Về án phí: Bị cáo Trần Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134, các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”

2. Xử phạt: Bị cáo Trần Văn L 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho UBND xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Trù Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Trù Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Trần Văn L.

3. Về dân sự: Tách yêu cầu bồi thường dân sự để giải quyết bằng vụ án dân sự khác khi người bị hại có yêu cầu theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

4. Về xử lý vật chứng:

+ Trả lại cho bà Nguyễn Thị B 01 chiếc bàn vét dài 1,65m, đường kính 03 cm, lưới rộng 12 cm, dài 32 cm (Đã qua sử dụng) theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16 tháng 8 năm 2018;

+. Tạm giữ số tiền 5.000.000 đồng của Trần Văn L đã nộp theo giấy nộp tiền vào tài khoản 3949.0.1053629.00000 tại kho bạc nhà nước huyện Đô Lương để đảm bảo việc bồi thường dân sự cho ông Phan Văn Hòa

5. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- BC, NBH, NCQLNVLQ;
- VKSND H. Đô L- ơng;
- Cơ quan CSĐT CA H. Đô L- ơng;
- Chi cục THA dân sự H. Đô L- ơng;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- L- u hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Văn K